

Số: 193/KH-THCSTHC

Tân Hồng, ngày 06 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

PHẦN I
ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học

Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Quyết định số 654/QĐ-UBND-HC, ngày 9 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Công văn số 1258/PGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục cấp Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

Công văn số 1259/HD-PGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai chương trình các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2024 - 2025;

Công văn số 1263/PGDĐT ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2024 - 2025;

Kế hoạch số 175/KH-THCSTHC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của trường trung học cơ sở Tân Hộ Cơ về việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023 - 2024;

Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường năm học 2024 – 2025.

II. Đặc điểm tình hình năm học 2024 – 2025

1. Quy mô trường, lớp, số học sinh

Số học sinh: 765/20 lớp, cụ thể như sau:

- Lớp 6: 194 học sinh (104 nữ), 5 lớp
- Lớp 7: 244 học sinh (87 nữ), 6 lớp
- Lớp 8: 179 học sinh (92 nữ), 5 lớp
- Lớp 9: 148 học sinh (102 nữ), 4 lớp

2. Đội ngũ: Tổng số 41/25 nữ, trong đó:

- CBQL: 03 người, 02 nữ.
- Nhân viên: 05/ 04 nữ, gồm: Kế toán, Văn thư, Thư viện, Y tế, Thiết bị.
- Giáo viên: Tổng số 34 /24 nữ , tỉ lệ GV / lớp 34 GV / 20 lớp = 1,7.
- GVTPTĐ: 01

Cơ cấu giáo viên

Môn	Toán	KHTN /Lý- Hóa- Sinh	Tin	GD TC/ TD	Ngữ văn	LS- ĐL/Sử- Địa	GD CD	CN	ÂN	Tiếng Anh	MT
Có	3	7	2	4	6	3	1	2	1	4	1
Thừa	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0
Thiếu	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

100% cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên đạt chuẩn theo vị trí việc làm, trong đó đại học: 38, Cao đẳng: 01, trung cấp: 02

3. Cơ sở vật chất

- Diện tích của trường: 7.647 m²
- Khối phòng học tập: 20 phòng/20 lớp; 11 phòng bộ môn trong đó: 02 phòng KHTN, 01 phòng Công nghệ; 02 phòng thực hành Tin học; 01 phòng ngoại ngữ, 02 phòng KHXH, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật; phòng đa chức năng.
- Khối phòng hành chính quản trị: có 05 phòng, trong đó: 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phó Hiệu trưởng; 01 Văn phòng; Phòng bảo vệ;
- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: Thư viện; 01 phòng thiết bị giáo dục; 01 Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ học sinh khuyết tật học hòa nhập; 01 phòng Đoàn Đội; Phòng truyền thống
- Khối phụ trợ: 01 phòng họp, 01 phòng giáo viên, 05 phòng chuyên môn; 01 phòng y tế; nhà kho; nhà vệ sinh học sinh có 02 khu riêng biệt, các dãy phòng

học đều có nhà vệ sinh học sinh gồm 11 phòng (24 xí, 12 tiêu), có nhà vệ sinh dành cho học sinh khuyết tật; 01 nhà xe cho học sinh, 1 nhà xe giáo viên

- Sân chơi, bãi tập tương đối đảm bảo cho học sinh học tập, vui chơi.

III. Phân tích, đánh giá

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Được sự quan tâm, tin tưởng của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã, các ban ngành đoàn thể dành cho trường.

- Cha mẹ học sinh có quan tâm hỗ trợ. Cơ sở vật chất được đầu tư khang trang.

- Chế độ cải cách tiền lương làm cho giáo viên an tâm công tác, cống hiến.

1.2. Thách thức

- Một bộ phận phụ huynh học sinh do cuộc sống mưu sinh đi làm ăn xa, không có thời gian chăm sóc việc học cho con em.

- Bán kính trường rộng, học sinh đi học xa trường; giáp biên giới nên tiềm ẩn tệ nạn xã hội, buôn lậu qua biên giới, mua bán người.

- Người dân địa phương chủ yếu làm nông không có nhà xưởng, cơ sở sản xuất nên chưa tổ chức nhiều các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ngoài nhà trường.

- Một bộ phận phụ huynh còn ỷ lại, trông chờ vào nhà nước, một số thờ ơ với việc giáo dục con em, một số bất lực trong giáo dục con cái...;

- Nguy cơ dịch bệnh, mưa bão...

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

- Tập thể nhà trường đoàn kết. Giáo viên của trường nhiệt tình, tâm huyết, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm tốt, 100% đạt chuẩn. Có 11 giáo viên là giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.

- Học sinh phần lớn chăm ngoan, có tinh thần hiếu học, vượt khó.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được trang bị tương đối đầy đủ, đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Tham gia các hội thi, kỳ thi bắt buộc, khuyến khích, phong trào trong các năm qua đạt kết quả cao. Là trường được sự tin tưởng của phụ huynh học sinh trong xã và các xã lân cận.

- Hệ thống thông tin ổn định, thông suốt qua mạng internet, những thông tin phản hồi từ CMHS và cộng đồng xã hội được cập nhật thường xuyên và kịp thời.

- Công tác dạy và học luôn có nề nếp, chất lượng giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh ngày được nâng lên.

- Đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường đầy đủ, đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và nhiệt tình trong công tác lãnh đạo, quản lý nhà trường.

2.2. Điểm yếu

- Công tác huy động, duy trì sĩ số hằng năm gặp khó khăn. Chất lượng đầu vào còn thấp, chưa đồng đều do phải tuyển 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học dẫn đến tỉ lệ đi học đúng độ tuổi chưa đảm bảo.
- Một bộ phận giáo viên bằng lòng với kết quả không còn ý chí phấn đấu;
- Một vài viên chức đôi lúc chưa nghiêm túc trong giờ giấc giảng dạy, hội họp, chưa tự giác tham gia các hội thi, cuộc thi
- Việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong từng tiết dạy còn hạn chế
- Đất đai khô cằn, khí hậu nóng khó trồng cây xanh.
- Giáo viên bộ môn thiếu so với nhu cầu.

PHẦN II

NHIỆM VỤ GIÁO DỤC NĂM HỌC

I. Nhiệm vụ chung

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 đối với tất cả các khối lớp, chú trọng đối với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tham mưu, thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, khai thác cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; chú trọng phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên bảo đảm giảng dạy các môn học.

3. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

4. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Tổ chức linh động đa dạng các hình thức giáo dục, các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; Thực hiện ứng dụng công nghệ số trong dạy học và quản lý nhà trường, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh..

5. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; xây dựng kế hoạch ôn tập, kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh theo đúng quy trình, quy định.

6. Tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng, về việc phát triển giáo dục huyện Tân Hồng đến năm 2025. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch 224/KH-UBND.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Huy động và duy trì sĩ số

- Huy động học sinh đầu cấp: 99,99%.
- Huy động học sinh toàn cấp: 99,60%.
- Phấn đấu duy trì sĩ số đến cuối năm học đạt 99,40%

2. Chỉ tiêu chất lượng giáo dục

a) Chất lượng giáo dục toàn trường

+ Kết quả rèn luyện: Có 100% học sinh được xếp loại rèn luyện cả năm từ mức Đạt trở lên. Trong đó học sinh được xếp mức Tốt từ 90% trở lên.

+ Kết quả học tập: Học sinh được xếp loại kết quả học tập cả năm ở mức Đạt trở lên từ 98% (chưa kể đánh giá lại).

b) Chất lượng từng bộ môn:

Chỉ tiêu kết quả học tập cuối năm từ loại Đạt trở lên đối với các môn/hoạt động giáo dục như sau:

Môn, Chỉ tiêu	Ngữ văn	Toán	TA	KHTN	LS và ĐL	GDGD	Công nghệ	Tin học	GDTC	Nghệ thuật	GDĐP	HD TN-HN
Tỷ lệ %	95,5%	95%	96%	96%	97%	95,5%	96%	96%	100%	99%	100%	100%

3. Chỉ tiêu hoàn thành cấp học

- Công nhận tốt nghiệp THCS: 100%.

- Hiệu quả đào tạo: từ 88% trở lên.

4. Phân luồng sau THCS

- Đăng ký thi tuyển/ xét tuyển: 70%; Đỗ THPT: 90%/ tổng số thi tuyển hoặc xét tuyển

- Học GDTX, vào các trường nghề: 30%

5. Chỉ tiêu về tham gia các kỳ thi, hội thi

- Kỳ thi HSG lớp 9: Cấp huyện đạt 16 giải, cấp tỉnh đạt 4 giải. Chỉ tiêu cụ thể cấp huyện như sau:

Môn	Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	KHTN	Tin học	LS&ĐL
Số lượng giải	1 giải Nhì, 2 KK	1 giải Ba, 1 KK	1 giải Nhì, 2 KK	1 giải Ba, 2 KK	1 giải Ba, 1 KK	3 giải KK
Phân công giáo viên bồi dưỡng	Phan Thị Kim Chi	Huỳnh Thị Hoàng Oanh	Phạm Thị Tuyết Hoa	Nguyễn Thị Thắm Cao Minh Dương Nguyễn Văn Diệu	Lưu Thị Bé Hằng	Trần Thị Kim Tuyền Trần Thị Thanh Nhung

- Khoa học kỹ thuật cấp huyện: 03 giải (phần đầu có giải ba).

- Hùng biện tiếng Anh: 3 giải Nhất, 1 giải Ba
- Ý tưởng khởi nghiệp: 3 giải/5 dự án giải Nhì
- STTTNNĐ: 1 giải Ba, 01 giải KK
- Thể giới nghề nghiệp: có dự án vào vòng chung khảo
- Tin học trẻ: KK
- Hội thi đồ dùng, thiết bị dạy học tự làm: ít nhất 2 đồ dùng
- Hội thi xây dựng học liệu số: ít nhất 2 sản phẩm
- Các giải thể thao: Phần đấu đạt HCB môn bóng đá cấp huyện.
- Phần đấu mở được 01 lớp tiếng Anh tăng cường, 2 buổi/ ngày đối với

lớp 6

1. Các chỉ tiêu đối với giáo viên

a) Các chuyên đề thực hiện trong năm học

T T	Tổ	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
1	Ngữ văn GDCD	<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp quản lý học sinh của GVCN - Thông qua hoạt động khởi động giúp HS hứng thú trong học tập môn Ngữ văn 	10/2024 02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Đinh Ngọc Diễm - Trương Thị Kim Hằng
2	Toán - Tin học	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề BDHS nội dung số chính phương - Rèn luyện kỹ năng vẽ hình học toán 8 	11/2024 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Huỳnh Thị Hoàng Oanh - Lâm Quang Kết
3	Lịch sử & Địa lý - Thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục truyền thống cách mạng cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm - Giải pháp khắc phục khó khăn trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi môn Lịch sử & Địa lý 	12/2024 10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Thanh Nhe - Trần Thị Kim Tuyền
4	Tiếng Anh	<ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng chat GPT cho học sinh học tiếng Anh - Phương pháp dạy tiết dự án tiếng Anh 6 	12/2024 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phạm Thị Tuyết Hoa - Trần Ngọc Bích

5	GDTC - Nghệ thuật	- Phòng chống đuối nước cho học sinh	4/2025	- Lê Hồng Bự
		- Thực hành thổi sáo	02/2025	- Bùi Minh Quang
6	KHTN- Công nghệ - Thư viện	- Xây dựng đề kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực học tập của học sinh	10/2024	- Nguyễn Thanh Thúy
		- Tiết dạy tại thư viện môn Khoa học tự nhiên, Công nghệ	3/2025	- Hồ Thị Như Thủy - Bùi Thị Cẩm Ngọc

b) Dạy học chủ đề STEM

2 lần/môn/năm (đối với các môn Toán, KHTN, Công nghệ, Tin học)

c) Công tác dự giờ, thanh tra, kiểm tra nội bộ

- Dự giờ: Mỗi giáo viên dự ít nhất 03 tiết/HK (dự cùng môn ở trường hoặc trường khác nhưng phải có xác nhận của Hiệu trưởng trường đến dự).

- Được dự giờ: Mỗi giáo viên phải được dự giờ ít nhất 01 tiết/HK (dạy đề GV cùng môn ở trường hoặc GV trường khác đến dự).

- Thao giảng: 01 tiết/Tổ/HK.

- Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ: 100% tổ chuyên môn, các bộ phận, ít nhất 50% giáo viên được thanh tra, kiểm tra nội bộ.

d) Chỉ tiêu đối với một số nội dung khác

-Phân đầu 20% CBQL, GV, NV được xếp loại viên chức cuối năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 80% CBQL, GV, NV được xếp loại công chức, viên chức cuối năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 30%, Khá: 60%, Đạt: 10%

- Lao động tiến tiến: 43 người;

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 10 người.

- Kết nạp đảng: 01 người.

- Trường đạt tập thể lao động xuất sắc.

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: đạt cấp độ 2.

- Công đoàn xuất sắc

- Liên đội mạnh cấp Tỉnh.

- Công tác xây dựng trường xanh, sạch, đẹp: Đạt xanh, sạch, đẹp.

- Cập nhật thông tin đơn vị kịp thời lên Website của trường; hằng tháng phải đăng ít nhất 07 bài trở lên về công tác truyền thông (Văn bản của cấp trên, kế hoạch, thông báo, hình ảnh, hoạt động, gương người tốt, việc tốt,...)

- Tổ hoàn thành: 3 xuất sắc, 4 hoàn thành tốt

- Các khoản thu:
 - + Thu BHYT: 100%.
 - + Thu BHTN: 90%.
 - + Thu học phí: Đạt từ 98% trở lên.

PHẦN III

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kế hoạch dạy học các môn học

Tiếp tục thực hiện dạy học theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong CTGDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục cá nhân, của tổ chuyên môn theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020.

1.1. Môn Lịch sử và Địa lý, môn Nghệ thuật: bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lý (đối với môn Lịch sử và Địa lý), các nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm logic mạch kiến thức giữa các phân môn và tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

1.2. Môn Khoa học tự nhiên: dạy học theo các mạch nội dung của chương trình bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Cụ thể: đối với lớp 6,7,8 thực hiện dạy tuyến tính các nội dung *Chất và sự biến đổi chất, năng lượng và sự biến đổi, Vật sống, Trái đất và bầu trời*. Lớp 9 dạy học theo mạch kiến thức theo Văn bản 1375

Tổ Khoa học tự nhiên – Công nghệ - Thư viện xây dựng kế hoạch dạy học môn học phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để đảm bảo việc dạy các chủ đề chung phù hợp, hiệu quả.

(Phụ lục I)

2. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục:

2.1. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Giáo viên chủ nhiệm đảm nhận các nội dung, hình thức hoạt động. Xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo các hình thức gồm: sinh hoạt dưới cờ chung toàn trường mỗi lớp/lần/học kỳ, số tiết còn lại tổ chức trong lớp học; hoạt động sinh hoạt lớp, sinh hoạt theo chủ đề tổ chức ngày thứ Bảy hàng tuần (**không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành**). Cụ thể:

TT	Chủ đề	Số tiết/lớp	Thời điểm/ Địa điểm tổ chức	Cá nhân/ Bộ phận chủ trì	Cá nhân/ Bộ phận phối hợp
1	Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới	Số tiết: 12 - SHDC: 4 - SHL: 4 - SHCD: 4	Tuần: 01-04 Lớp học	GVCN	TPT Đội
2	Chăm sóc cuộc sống cá nhân	Số tiết: 12 - SHDC: 4 - SHL: 4 - SHCD: 4	Tuần: 05-08 Lớp học	GVCN	TPT Đội
3	Xây dựng tình bạn, tình thầy trò	Số tiết: 12 - SHDC: 4 - SHL: 4 - SHCD: 4	Tuần: 09-12 Lớp học	GVCN	GV môn GDCD
4	Nuôi dưỡng quan hệ gia đình	Số tiết: 12 - SHDC: 4 - SHL: 4 - SHCD: 4	Tuần: 13-16 Lớp học	GVCN	BDD CMHS
5	Kiểm soát chi tiêu	Số tiết: 6 - SHDC: 2 - SHL: 2 - SHCD: 2	Tuần: 17-18 Lớp học	GVCN	TPT Đội
6	Xây dựng cộng đồng văn minh thân thiện	Số tiết: 12 - SHDC: 4 - SHL: 4 - SHCD: 4	Tuần: 19-22 Lớp học	GVCN	GV môn GDCD
7	Tìm hiểu nghề truyền thống Việt Nam	Số tiết: 12 - SHDC: 4 - SHL: 4 - SHCD: 4	Tuần: 23-26 Lớp học	GVCN	GV môn LS&ĐL
8	Phòng chống thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu	Số tiết: 12 - SHDC: 4 - SHL: 4 - SHCD: 4	Tuần: 27-30 Lớp học	GVCN	GV môn KHTN
9	Tôn trọng người lao động	Số tiết: 15 - SHDC: 5 - SHL: 5 - SHCD: 5	Tuần: 31-35 Lớp học	GVCN	GV môn LS&ĐL

2.2. Nội dung giáo dục địa phương

Phân công giáo viên chuyên môn đảm nhận và xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/nội dung phù hợp. Cụ thể

TT	Chủ đề/chuyên đề/(số tiết)/lớp	Yêu cầu cần đạt	Thời điểm/ Địa điểm tổ chức	Cá nhân/bộ phận chủ trì	Cá nhân/bộ phận phối hợp
1	Các vấn đề về văn hóa, lịch sử truyền thống của địa phương (12 tiết)		Tuần 1-Tuần 12 Lớp học	Tổ LS&ĐL	
2	Các vấn đề về địa lí, kinh tế, hướng nghiệp của địa phương (12 tiết)		Tuần 13-Tuần 24 Lớp học	Tổ LS&ĐL	
3	Các vấn đề về chính trị - xã hội, môi trường của địa phương (11 tiết)		Tuần 25-Tuần 35 Lớp học	Tổ KHTN	GV GDCD

3. Các hoạt động khác:

3.1. Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi

+ Đối với kỳ thi HSG lớp 9: Tuyển chọn học sinh cho các môn tiến hành bồi dưỡng để tham gia kỳ thi HSG cấp huyện.

+ Đối với các hội thi khác: Giáo viên bộ môn phát hiện, giới thiệu, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu các lĩnh vực để tham gia các hội thi do ngành tổ chức.

3.2. Hoạt động phụ đạo học sinh

+ Giáo viên bộ môn tổ chức phụ đạo khi phát hiện học sinh Chưa đạt ngay từ đầu năm học, thông qua các hình thức như phụ đạo trực tiếp trong giờ dạy, phụ đạo trái buổi, giao nội dung nhiệm vụ học tập cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến, ...

+ Đối tượng phụ đạo là những học sinh còn hạn chế năng lực học tập (học sinh có học lực Chưa đạt ở năm học trước), học sinh còn hạn chế năng lực trong quá trình học tập thông qua các lần kiểm tra thường xuyên, định kỳ.

3.3. Giáo dục kỹ năng sống:

Thực hiện giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng sống xanh, thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học; giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục theo quy định như: *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, giáo dục quyền con người; Giáo dục QPAN; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục*

an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định. Tìm hiểu, sưu tầm và khai thác tư liệu số hóa về di sản văn hóa trong Tỉnh để phục vụ nghiên cứu và học tập thông qua các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục của địa phương đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

3.4. Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao

Thực hiện các hoạt động thể thao gắn kết với môn học giáo dục thể chất. Thực hiện các bài thể dục đầu giờ, giữa giờ, các câu lạc bộ cầu lông, bóng chuyền, cờ vua,... và duy trì tập luyện thường xuyên. Tham gia thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Duy trì, bảo dưỡng, khai thác có hiệu quả sân bóng chuyền, cầu lông,... đảm bảo học sinh có nơi tập luyện.

3.5. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Học sinh *Huỳnh Văn Hóa lớp 8A4* đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

4. Phương pháp và hình thức dạy học

4.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy: Tổ trưởng tổ chuyên môn giám sát, hỗ trợ giáo viên khi xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) phải bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện, rõ ràng, đảm bảo thời gian học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đặt ra tránh hình thức, khuôn mẫu. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà mỗi học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt nhằm phát huy tính tự học, chủ động sáng tạo của học sinh.

4.2. Giáo viên bộ môn Lịch sử - Địa lí khi dạy phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học.

4.3. Giáo viên bộ môn Ngữ văn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo Công văn số 1234/SGDĐT-GDTrH&TX ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn trong các cơ sở giáo dục từ năm học 2022-2023. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn trao đổi bàn bạc giải pháp thực hiện đạt hiệu quả.

4.4. Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh và thực tế của nhà trường nhân kỷ niệm các ngày lễ, ngày hội trong năm; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn

hóa truyền thống của dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

4.5. Thực hiện chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá gắn với đổi mới công tác quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Giáo viên tổ chức thực hiện dạy - học - kiểm tra trực tuyến trong việc phụ đạo học sinh Chưa đạt, bồi dưỡng học sinh giỏi, kiểm tra đánh giá,... một cách phù hợp, hiệu quả.

5. Kiểm tra đánh giá

5.1. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh theo TT 22/2021/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2021; không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong lớp học, trong thư viện, vườn trường; trong và ngoài khuôn viên nhà trường), nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch của trường và đôn đốc, giám sát giáo viên thực hiện kiểm tra, đánh giá đúng, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh, bảo đảm thực chất, nâng cao chất lượng.

5.2. Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu,... một cách máy móc đối với phân môn Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ; Thực hiện kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo Công văn số 1234/SGDĐT-GDTrH&TX.

5.3. Việc kiểm tra, đánh giá lại thực hiện theo quy định Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT về quy định đánh giá học sinh THCS và THPT: học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại

và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12, nội dung này giao giáo viên chủ nhiệm lớp có trách nhiệm tư vấn, định hướng cho học sinh.

5.4. Tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10 (nếu thi tuyển).

*Thời gian, thời lượng kiểm tra định kỳ như sau:
(Phụ lục II)

PHẦN IV KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình:

Trên cơ sở hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của Phòng GDĐT, trường xác định các mốc thời gian cụ thể như sau:

- Ngày tựu trường thứ Năm, ngày 29/8/2024;
- Sinh hoạt học đường từ ngày 29 đến ngày 31 tháng 8 năm 2024
- Khai giảng năm học vào lúc 07 giờ 30 thứ Năm ngày 05/9/2024.
- Học kỳ I có 18 tuần: Từ ngày 05 tháng 9 năm 2024 kết thúc ngày 18 tháng 01 năm 2025 gồm thời gian thực học, kiểm tra cuối học kỳ và thực hiện các hoạt động giáo dục khác.
 - + Kiểm tra giữa học kỳ I: Tuần 9.
 - + Kiểm tra cuối học kỳ I: Tuần 18.
- Học kỳ II có 17 tuần: Bắt đầu từ 20 tháng 01 năm 2025 và kết thúc ngày 31 tháng 5 năm 2025 gồm thời gian thực học, kiểm tra cuối học kỳ và thực hiện các hoạt động giáo dục khác.
 - + Kiểm tra giữa học kỳ I: Tuần 26.
 - + Kiểm tra cuối học kỳ II: Tuần 35.
- Tổng kết năm học: dự kiến ngày 30 tháng 5 năm 2025
- Xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở: ngày 22 tháng 5 năm 2025.

2. Khung thời gian hoạt động trong ngày

Thời gian		Hoạt động	
		Buổi sáng	Buổi chiều
7 giờ 20 phút – 7 giờ 30 phút	10 phút	Sinh hoạt đầu giờ	
7 giờ 30 phút - 8 giờ 15 phút	45 phút	Tiết 1	
8 giờ 15 phút - 9 giờ 00 phút	45 phút	Tiết 2	
9 giờ 00 phút - 9 giờ 25 phút	25 phút	giải lao	
9 giờ 25 phút - 10 giờ 10 phút	45 phút	Tiết 3	

10 giờ 10 phút - 10 giờ 55phút	45 phút	Tiết 4	
10 giờ 55phút		Tan học	
13 giờ 30 phút - 13 giờ 40 phút	10 phút		Sinh hoạt đầu giờ
13 giờ 40 phút - 14 giờ 25 phút	45 phút		Tiết 1
14 giờ 25 phút - 15 giờ 10 phút	45 phút		Tiết 2
15 giờ 10 phút - 15 giờ 35 phút	25 phút		Giải lao
15 giờ 35 phút - 16 giờ 20 phút	45 phút		Tiết 3
16 giờ 20 phút			Tan học

3. Kế hoạch tuần chuyên môn năm học

Tháng	Tuần	Từ ngày, tháng, năm	Nội dung công việc
9 (4 tuần)	1	05-07/9	Thực hiện tuần CM thứ 1; triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; xây dựng kế hoạch giáo dục Tổ chuyên môn; KH giáo dục giáo viên; KH bài dạy; phân phối chương trình; triển khai KH tổ chức kì thi HSG lớp 9; Hội thi HBTA cấp trường
	2	9-14/9	Thực hiện tuần CM thứ 2; Triển khai cuộc thi KHKT cấp trường; Tổ chức Kì thi HSG lớp 9 cấp trường
	3	16-21/9	Thực hiện tuần CM thứ 3; Kiểm duyệt phân phối chương trình.
	4	23/9-28/9	Thực hiện tuần CM thứ 4; Tổ chức Hội thi HBTA cấp trường
10 (4 tuần)	5	30/9-05/10	Thực hiện tuần CM thứ 5; Kiểm tra công tác tổ chức các hoạt động giáo dục của giáo viên
	6	07-12/10	Thực hiện tuần CM thứ 6; Tổ chức hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh lần 1

Tháng	Tuần	Từ ngày, tháng, năm	Nội dung công việc
	7	14-19/10	Thực hiện tuần CM thứ 7; Tham gia cuộc thi KHKT cấp Huyện; Tham gia Hội thi HBTA cấp Huyện; kiểm tra công tác tổ chức dự giờ thao giảng các Tổ chuyên môn
	8	21-26/10	Thực hiện tuần CM thứ 8; Triển khai cuộc thi KHKT cấp trường; thực hiện các hoạt động chuyên đề lần 1
11 (5 tuần)	9	28/10-02/11	Thực hiện tuần CM thứ 9; Kiểm tra giữa kì I; kiểm tra việc thực hiện sổ theo dõi và đánh giá học sinh
	10	04-09/11	Thực hiện tuần CM thứ 10 ; Tham gia cuộc thi KHKT cấp Tỉnh (nếu có)
	11	11-16/11	Thực hiện tuần CM thứ 11; kiểm tra nội bộ lần 1
	12	18-23/11	Thực hiện tuần CM thứ 12; Tham gia Hội thi HBTA cấp (nếu có); Tổ chức hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh lần 2
	13	25-30/11	Thực hiện tuần CM thứ 13; kiểm tra công tác ôn thi HSG; phụ đạo học sinh yếu kém
12 (5 tuần)	14	02-07/12	Thực hiện tuần CM thứ 14 ; thực hiện công tác dự giờ GV các Tổ chuyên môn
	15	09-14/12	Thực hiện tuần CM thứ 15; Kiểm tra việc thực hiện chương trình học kì I
	16	16-21/12	Thực hiện tuần CM thứ 16; Tham gia Kỳ thi HSG lớp 9 cấp Huyện; Hướng dẫn công tác ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối kì I
	17	23 -28/12	Thực hiện tuần CM thứ 17; kiểm tra cuối kì I (các môn không tập trung)
01	18	30/12-04/01	Kiểm tra cuối kì I

Tháng	Tuần	Từ ngày, tháng, năm	Nội dung công việc
(3 tuần)		06-11/01	
	19	13-18/01	Thực hiện tuần CM thứ 19 ; Phân công thực hiện giảng dạy CT GDĐP 8 (nếu có)
	20	20-25/01	Thực hiện tuần CM thứ 20; Triển khai KH tổ chức cuộc thi “ Ý tưởng khởi nghiệp” cấp trường
	21	27/01-01/02	Thực hiện tuần CM thứ 21;
02 (3 tuần)		03-08/02	Nghỉ tết nguyên đán
	22	10-15/02	Thực hiện tuần CM thứ 22; Tổ chức hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh lần 3
	23	17-22/02	Thực hiện tuần CM thứ 23; thực hiện các hoạt động chuyên đề lần 2; Kiểm tra công tác tổ chức các hoạt động giáo dục của giáo viên
3 (4 tuần)	24	24/02-01/3	Thực hiện tuần CM thứ 24; tham gia cuộc thi “ Ý tưởng khởi nghiệp” cấp Huyện
	25	03-08/3	Thực hiện tuần CM thứ 25; kiểm tra công tác tổ chức dự giờ thao giảng các Tổ chuyên môn; Tham gia cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc” cấp Huyện ; kiểm tra việc thực hiện sổ theo dõi và đánh giá học sinh
	26	10-15/3	Thực hiện tuần CM thứ 26; tham gia kì thi HSG lớp 9 cấp Tỉnh Kiểm tra giữa kì II
	27	17-22/3	Thực hiện tuần CM thứ 27; Tổ chức hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh lần 4
4	28	24-29/3	Thực hiện tuần CM thứ 28; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ lần 2

Tháng	Tuần	Từ ngày, tháng, năm	Nội dung công việc
(5 tuần)	29	31/3-05/4	Thực hiện tuần CM thứ 29; Tổ chức cuộc thi Tìm hiểu thế giới nghề nghiệp cấp trường; Hội thi Tin học trẻ cấp trường
	30	07-12/4	– Thực hiện tuần CM thứ 30; tham gia cuộc thi “ Ý tưởng khởi nghiệp” cấp Tỉnh (nếu có) Tham gia cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc” cấp Tỉnh (nếu có)
	31	14-19/4	Thực hiện tuần CM thứ 31; kiểm tra việc thực hiện chương trình học kì II
	32	21-26/4	Thực hiện tuần CM thứ 32; Hướng dẫn công tác ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối kì II
5 (3 tuần)	33	28/4-03/5	Thực hiện tuần CM thứ 33; Kiểm tra Công tác hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi Tìm hiểu thế giới nghề nghiệp cấp Huyện
	34	05-10/5	Thực hiện tuần CM thứ 34; Tham gia cuộc thi Tìm hiểu thế giới nghề nghiệp cấp Huyện; Hội thi Tin học trẻ cấp Huyện; Tổ chức kiểm tra cuối kì II (các môn không tập trung)
	35	12-17/5	Thực hiện tuần CM thứ 35; Kiểm tra cuối kì II
		19/- 26/5	Hoàn thành hồ sơ, đánh giá,...
6-8		Từ 01/6	Hoạt động hè; Tham gia cuộc thi Tìm hiểu thế giới nghề nghiệp, Ý tưởng khởi nghiệp cấp Tỉnh (nếu có); Hội thi Tin học trẻ cấp Huyện (nếu có)

4. Quy định ngày bộ môn

Ngày	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
------	---------	--------	--------	---------	---------

Môn	Tiếng Anh GDTC	Ngữ văn GDCD	Toán KHTN	Nghệ thuật/ Tin học	Lịch sử và Địa lý Công nghệ
-----	-------------------	-----------------	--------------	------------------------	-----------------------------------

5. Kế hoạch năm học

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện
8+9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Ổn định tổ chức, tổng vệ sinh trường lớp - Phân công chuyên môn giáo viên. - Tụ trường năm học mới 29/8. - Tổ chức huy động học sinh đến trường. - Xây dựng PPCT. - Tổ chức lễ khai giảng năm học mới. - củng cố các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng; bổ nhiệm lại chức danh TT, TP, thành lập các ban. - Xây dựng các kế hoạch thời gian năm học, kế hoạch dạy học. - Tổ chức Hội nghị VC -Họp cha mẹ học sinh lần 1, Hội nghị CMHS trường - Thực hiện bài thể dục đầu giờ, giữa giờ - Xây dựng kế hoạch và tổ chức hội thi: HSG lớp 9, KHKT ngày hội STEM, HBTA 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - BGH, TTCM - Toàn trường - Ban vận động - TT, GV - Toàn trường. - BGH,TT -HT, CTCĐ,PHT, TTCM - Toàn trường - BGH, GVCN - GV GDTC - PHT
10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, phòng ngừa tai nạn thương tích,... - Họp thống nhất quy chế làm việc của các ban. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ - Kiểm tra duy trì đạt chuẩn PC THCS 2024 - Xây dựng trường xanh -sạch - đẹp 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, TPT, y tế - HT, PHT, CTCĐ, ... - HT, PHT, TT - Phương -BCĐ Xanh -sạch - đẹp
11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày NGVN 20/11. - Sơ kết phong trào thi đua 20/11 của học sinh. - Kiểm tra giữa kì I 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, Đoàn thể - TPT - PHT, TT

	- Kiểm tra sức khỏe đầu năm	- Y tế học đường
12/2024	- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 - Sơ kết đợt thi đua chào mừng 22/12. - Ôn tập chuẩn bị kiểm tra HKI - Xây dựng quy chế chi tiêu năm 2025. - Kiểm tra công tác thu - Thi HSG lớp 9 cấp huyện	- TTCM. - TPT - Ban thi đua - TCM - HT, KT, CTCĐ - HT, KT - Theo KH
01/2025	- Tổ chức kiểm tra cuối kì I (từ ngày 30/12/2024 đến 04/01/2025). - Họp BDD CMHS lần 2. - Sơ kết công tác kiểm tra nội bộ nhà trường. - Tổ chức sơ kết HKI, đề ra phương hướng HKII. - Phát động phong trào thi đua “ Mừng Đảng, mừng xuân”. Văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân - Điều chỉnh phân công, xếp TKB HKII. - Thực hiện chuyên môn học kỳ II.	- Theo QĐ. - GVCN - BGH, TT -BGH, các đoàn thể - Toàn trường - PHT, TT - GVBM
02/2025	- Tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập Đảng. - Kiểm tra nội bộ - Kiểm tra công tác duy trì sĩ số. - Kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu, kém.	- CD, TPT Đội. - HT, PHT (Long Em) - HT, PHT (Phuong) - PHT, TT, GV
	- Tổ chức kỷ niệm ngày 08/3 và 26/3.	-BGH + Đoàn, Đội

03/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra công tác thư viện, thiết bị. - Tổ chức thi Tìm hiểu thế giới nghề nghiệp - Kiểm tra hồ sơ học sinh khối 9. - Kiểm tra công tác thu các loại quỹ. - Hướng dẫn học sinh tham dự hội thi học sinh giỏi cấp tỉnh (nếu có). - Kiểm tra giữa kì II 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ kiểm tra nội bộ -Long Em, GV -Tổ VP+GVCN K9 - HT + NV thu -Theo QĐ - Theo KH
04/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phát động thi đua chào mừng 30/4 và Quốc tế lao động 01/5. - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn lần 4. -Kiểm tra công tác ôn tập kiểm tra HKII - Kiểm tra công tác duy trì sĩ số học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> -Bộ phận Đoàn-Đội - BGH, TTCM - PHT (L.Em) -HT, Ban vận động
05/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra học kỳ II (dự kiến:12-17/5/2025) - Kiểm tra công tác coi, chấm KT, vào điểm của GV. - Đánh giá, xếp loại học sinh ở HKII và cả năm học. - Xét khen thưởng, xét lên lớp đối với học sinh. - Xét công nhận tốt nghiệp HS khối 9. - Tổ chức đánh giá, xếp loại viên chức, xét thi đua. - Tổ chức tổng kết năm học. 	<ul style="list-style-type: none"> -Toàn trường - Theo quyết định - GVCN - HĐTĐKT - Theo QĐ. - Hội đồng TĐKT - Toàn trường
6,7, 8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ tổng kết thi đua về PGD. - Kí duyệt hồ sơ học sinh - Tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026 - Hoàn thành hồ sơ thi tuyển vào lớp 10. - Tổ chức kiểm tra lại, rèn luyện lại đối với học sinh yếu - Tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ -Kiểm kê thanh lý, sửa chữa, mua sắm cơ sở vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn thư. -BGH - Theo QĐ - Long Em, Bích, GVCN 9 - Theo KH - CBQL, GV

	chất, TBDH	- Ban CSVC
--	------------	------------

PHẦN V

GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Giải pháp:

1. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học đúng quy trình; định kỳ sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy.

- Chủ động nghiên cứu nội dung, chương trình, sách giáo khoa phục vụ công tác giảng dạy và giáo dục đối với chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện xây dựng kho học liệu mở phong phú, đa dạng đầu tư chu đáo tham dự hội thi xây dựng học liệu số

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động dự giờ, hội giảng, thao giảng chuyên môn.

- Quan tâm công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên dạy các môn học, hoạt động giáo dục; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý; tham gia đầy đủ các lớp tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo CTGDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên vào nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học một cách linh hoạt, chủ động, sáng tạo. Chú trọng thực hiện các phương pháp giáo dục, hình thức tổ chức dạy học như: dạy học dự án, dạy học thông qua di sản, dạy học trải nghiệm, tích hợp, liên môn, giáo dục STEM,... việc đổi mới phương pháp dạy học được thực hiện trên cơ sở phân hóa đối tượng, loại hình năng lực và phẩm chất cần phát triển ở học sinh.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Việc tổ chức đánh giá được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức, kỹ thuật và công cụ khác nhau. Chú trọng đánh giá sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh.

- Thực hiện giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập theo quy định (học

sinh Huỳnh Văn Hóa)

3. Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục

- Nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp; đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp, giáo dục địa phương, kỹ năng sống.

- Phối hợp đồng bộ 3 môi trường giáo dục, nắm sát và có biện pháp thích hợp đối với học sinh chưa ngoan, học sinh có nguy cơ bỏ học. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tổ chức ký cam kết học sinh không tham gia các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt ATGT, giáo dục ý thức, động cơ, thái độ học tập, thực hiện tốt nội qui, quy tắc ứng xử.

- Phối hợp với các lực lượng xã hội khác ngoài nhà trường, tham mưu tốt cho đảng uỷ, chính quyền địa phương để hỗ trợ nhà trường, tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

4. Công tác kiểm tra

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra nội bộ; phân công, nhiệm vụ cụ thể từng thành viên phụ trách từng nội dung kiểm tra, thanh tra.

- Tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường cụ thể hóa thành kế hoạch thực hiện của tổ. Tập trung kiểm tra việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ/giáo viên, kế hoạch bài dạy; việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục; việc thực hiện các quy định về kiểm tra, đánh giá; hồ sơ sổ sách.

- Tổ chức sơ, tổng kết công tác kiểm tra từng nội dung vào từng thời điểm tháng, học kỳ và cuối năm nhằm phân tích, đánh giá được những mặt mạnh đã đạt được, những hạn chế còn tồn tại, tìm giải pháp khắc phục tốt nhất, góp phần thúc đẩy các hoạt động giáo dục trong nhà trường ngày càng hoàn thiện hơn.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

- Chú trọng tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Tiếp tục thực hiện việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các cơ sở nghề để nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

6. Tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi

- Tuyển chọn học sinh thực hiện sản phẩm khoa học kỹ thuật cấp trường tham gia tốt Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp huyện. Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức tuyển sinh lớp 10; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia thi học sinh giỏi cấp huyện và cấp tỉnh. Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi theo văn bản của Phòng GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

- Phối hợp với Công đoàn phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” trong giáo viên và học sinh trong các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: 20/11; 03/02; 26/3; 30/4,...

7. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, sửa chữa nhỏ phòng học, thư viện, nhà vệ sinh...

- Vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

- Tổ chức kiểm tra việc khai thác cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Thường xuyên rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT mới. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; Chỉ đạo các tổ, giáo viên tăng cường tự làm thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng và tham gia Hội thi thiết bị dạy học tự làm.

8. Phối hợp với các lực lượng giáo dục

- Phối hợp với Công đoàn đẩy mạnh các hoạt động Công đoàn, tăng cường xây dựng khối đoàn kết nội bộ. Chăm lo công tác giáo dục tư tưởng cho CBQL-GV-NV, chú trọng công tác chuyên môn; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho giáo viên, nhân viên. Thường xuyên tổ chức các đợt thi đua theo các chủ điểm và có hiệu quả.

- Phối hợp với Xã đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, chú trọng truyền cảm hứng, lòng nhiệt huyết cho tuổi trẻ; Tăng cường công tác quản lý nề nếp, giáo dục đoàn viên học sinh, phát huy tính sáng tạo, năng động của tuổi trẻ; Tổ chức các hoạt động bổ ích, thu hút học sinh tham gia, qua đó tăng cường rèn luyện kỹ năng sống; chú ý đến các hoạt động nhằm giáo dục học sinh thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, kỹ năng sống xanh gắn với các ngày lễ lớn trong năm học góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học. Hỗ trợ tốt các hoạt động giảng dạy cho giáo viên và học tập cho học sinh;

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các hoạt động dạy học và giáo dục; Thường xuyên tiếp thu ý kiến về công tác quản lý của nhà trường, các

biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện, theo quy định của các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi.

9. Xây dựng văn hóa nhà trường:

- Thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa; xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; góp phần xây dựng con người Việt Nam: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo,...

- Xây dựng giá trị cốt lõi và hình thành hệ thống chuẩn mực của nhà trường hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc

- Xây dựng môi trường giao tiếp hiệu quả; triển khai thực hiện có hiệu quả quy tắc ứng xử trong nhà trường

- Tổ chức các sự kiện, nghi lễ phù hợp với yêu cầu (có tính thời đại những vẫn giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và truyền thống văn hóa nhà trường).

II. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng trường:

Thẩm định, phê duyệt kế hoạch

1. Hiệu trưởng

+ Tạo điều kiện tốt nhất để giáo viên thực hiện thành công việc đổi mới PPDH và PPKTĐG trong năm học.

+ Thường xuyên động viên, khuyến khích phát huy năng lực công tác của GVNV bằng vật chất lẫn tinh thần; Kiên quyết xử lý các sai phạm trong công tác.

+ Thành lập ban xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch GD.

+ Đảm bảo CSVC, TB, đồ dùng DH, hạ tầng UDCNTT và tài chính cho việc thực hiện KHGD

+ Định kì tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh, bổ sung việc thực hiện KHGD.

+ Triển khai thực hiện quy tắc ứng xử trong nhà trường đến giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh toàn trường.

3. Các Phó Hiệu trưởng

+ Yêu cầu tổ chuyên môn, giáo viên nghiên cứu, tiếp tục rà soát nội dung chương trình sách giáo khoa hiện hành, cấu trúc lại chương trình giảng dạy, giảm tải những nội dung quá khó hoặc không cần thiết đối với học sinh

+ Tăng cường các nội dung mang tính thực hành - ứng dụng, coi trọng phát triển năng lực hợp tác, năng lực tư duy - vận dụng sáng tạo của học sinh.

+ Xây dựng các chủ đề môn học, chủ đề liên môn, xây dựng KHDH của mỗi GV.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội dung, tiến độ KHGD của các tổ CM, CSVC, TB, đồ dùng DH, UDCNTT, CDS đảm bảo kế hoạch giáo dục.

+ Đánh giá kết quả thực hiện KHGD của các tổ chuyên môn.

3. Tổ trưởng chuyên môn

+ Tổ chức rà soát nội dung chương trình sách giáo khoa hiện hành, cùng với giáo viên trong tổ thống nhất các chủ đề dạy học của các môn học, chủ đề tích hợp liên môn hoặc những nội dung cần điều chỉnh, sắp xếp lại;

+ Xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn theo từng môn học.

+ Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện KHGD theo môn học thuộc tổ chuyên môn mình quản lý.

+ Giám sát việc thực hiện các hoạt động GD theo KHGD được phân công cho tổ.

+ Hàng tháng họp rút kinh nghiệm về việc thực hiện KHGD của các bộ môn và hoạt động GD do tổ được phân công.

+ Đề xuất bổ sung, điều chỉnh nội dung KHGD và các điều kiện đảm bảo thực hiện KHGD.

+ Đôn đốc, hỗ trợ tổ viên UDCNTT, dạy - học - kiểm tra đánh giá trực tuyến kết hợp trực tiếp trong một số môn, một số hoạt động; xây dựng học liệu điện tử, hồ sơ điện tử,...

4. Đối với các đoàn thể

- Tuyên truyền, động viên đoàn viên tích cực, chủ động học tập, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuyên truyền thực hiện quy tắc ứng xử.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của từng đoàn thể trong nhà trường, trong đó cần gắn với chất lượng, hiệu quả công tác.

5. Đối với giáo viên, nhân viên

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy bám sát vào chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của trường, của tổ chuyên môn.

- Tích cực, chủ động tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, nghiệp vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được phân công. Đặc biệt việc UDCNTT và CDS, tổ chức linh hoạt các hình thức dạy học để tăng hiệu quả và chất lượng giáo dục.

- Phối hợp với các bộ phận, cá nhân trong và ngoài nhà trường tổ chức thực hiện việc dạy học, giáo dục đạt hiệu quả.

- Thực hiện và tuyên truyền học sinh thực hiện quy tắc ứng xử.

III. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra đột xuất

+ Hiệu trưởng thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường, phân công và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ.

+ Phó Hiệu trưởng thực hiện kiểm tra đột xuất 01 lần/ tháng về việc thực hiện KHGD của tổ CM và GV.

+ Ban kiểm tra nội bộ thực hiện kiểm tra theo phân công nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường.

- Kiểm tra chuyên đề

+ Phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra, phê duyệt việc chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

+ Kiểm tra việc chấp hành nội dung, tiến độ thực hiện KHGD của GV.

+ Kiểm tra nội dung thực hiện các chủ đề.

+ Kiểm tra thực hiện các nội dung trải nghiệm.

+ Kiểm tra việc thực hiện bộ môn KHTN.

+ Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện nội dung, tiến độ KHGD của các tổ chuyên môn.

+ Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục của KHGD được phân công.

IV. Chế độ thông tin, báo cáo

- Họp hội đồng ít nhất 02 lần/HK.

- Họp tổ trưởng với Ban giám hiệu 01 lần/tháng.

- Họp tổ chuyên môn 02 tuần/lần

❖ **Lưu ý:** Tùy theo tình hình thực tế, có thể tổ chức một số lần họp khác

Nơi nhận:

HIỆU TRƯỞNG

- PGD (báo cáo);

- Hội đồng trường (phê duyệt) ;

- HT, PHT (t/h);

- Các Tổ trưởng, GV- NV (t/h);

Ngô Trần Bảo Thy

- BDD CMHS, CĐ, CĐ (p/h);

- Lưu: VT, website.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH

NGÔ TRẦN BẢO THY